

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ**

Số: 3353/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thanh Hóa, ngày 06 tháng 9 năm 2018*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục và đào tạo  
thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 5756/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2069/TTr-SGDĐT ngày 29/8/2018,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính mới ban hành và 04 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 18/07/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa đã được chuẩn hóa nội dung.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 QĐ;
- Cục KSTTHC-VPCP (Bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (Để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*cham*  
*[Handwritten signature]*  
**Lê Thị Thìn**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA UBND CẤP XÃ TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3353/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2018  
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính (Số hồ sơ TTHC)</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (nếu có)</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
<b>Lĩnh vực: Giáo dục và đào tạo</b>					
1	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học (BGD-THA-285397)	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
2	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (BGD-THA-285393)	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
3	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại (BGD-THA-285396)	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

4	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (BGD-THA-285394)	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
5	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập). (BGD-THA-285395)	Không quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRÊN CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ TTHC

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
<b>Lĩnh vực: Giáo dục và đào tạo</b>			
1	T-THA-287746-TT	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
2	T-THA-287747-TT	Sáp nhập, chia tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

			vực giáo dục.
3	T-THA-287748-TT	Giải thể hoạt động nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thực	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
4	T-THA-287749-TT	Đăng ký hoạt động nhóm trẻ đối với những nơi mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non chưa đáp đủ nhu cầu đưa trẻ tới trường, lớp	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.